

Bản án số: **25/2021/HS-ST**
Ngày 02 -7 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Hồ Quang Hiến và ông Phạm Đình Bông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/LTST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Lê Đức Th**, sinh ngày 09/6/1990; tại: tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Xuân Tr, xã Xuân H, huyện Lập Tr, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện trú tại: Bon R'C, xã Năm N, huyện Krông Nô; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; con ông Lê Văn Đ và con bà Nguyễn Thị Th; chưa vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2021 đến ngày 02/02/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Có mặt.

Người làm chứng: Anh Sầm Văn T, sinh năm 1988; trú tại: Bon R'C, xã Năm N, huyện Krông Nô – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 07 giờ ngày 24/01/2021, Lê Đức Th đi xe mô tô của bà Nguyễn Thị Th (mẹ của Th), không nhớ biển kiểm soát từ nhà tại **Bon R'C, xã Năm N** đến thôn Phú V, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực sân bóng của thôn Phú V, xã Quảng Ph, Th gặp một người phụ nữ tên Hồng (không xác định được nhân thân lai lịch), Th hỏi bà H “có ma túy không bán cho em một ít?” bà H nói có, Th nói với bà H mua 700.000 đồng tiền ma túy và 50.000 đồng hồng phiến, Th đưa 750.000 đồng cho bà H thì bà H đưa cho Th một túi nilon màu đen. Khi Th chuẩn bị về thì một người đàn ông

(không xác định được nhân thân lại lịch) gọi điện thoại cho Th nói ‘Có tiền không mua giúp anh một ít’, Th nói “không có”. Sau khi mua xong Th đi về nhà, khi về đến nhà Th mở túi nilon màu đen ra thì thấy nhiều cục chất rắn màu trắng và hai viên hình tròn màu hồng. Th lấy một ít vụn của các cục chất rắn ra sử dụng với hình thức hút trên giấy bạc, lấy ½ viên hồng nghiền cho vào lọ thủy tinh đốt lên để sử dụng. Khi Th sử dụng xong đang ngồi trên nệm thì người đàn ông đã gọi điện thoại trước đó gọi cho Th hỏi Th về chưa, Th nói về rồi thì người này nói “cho anh sử dụng với” thì Th đồng ý. Lúc này Th chia ma túy làm hai phần, một phần Th giấu trên nệm ngủ trong nhà, một phần Th bỏ vào túi quần đang mặc trên người, ½ viên hồng nghiền Th giấu trên kệ bếp còn một viên hồng nghiền Th giấu trên khung cửa sổ trong nhà. Khi Th đi ra ngoài thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô bắt quả tang phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của Lê Đức Th một gói nilon màu đen, bên trong gói nilon màu đen có một gói giấy (hai mảnh giấy vuông của tờ vé số), bên trong gói giấy có chứa nhiều cục chất rắn màu trắng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Đức Th phát hiện một túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng cất giấu trên nệm ngủ trong nhà; trên khung cửa sổ trong nhà một gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon có một viên nén hình tròn, màu hồng; trên kệ bếp có một gói giấy bạc bên trong gói giấy bạc có chứa cục chất rắn màu hồng; dưới gối trên nệm ngủ 2 mảnh giấy hình vuông (là tờ vé số) kích thước 4x4 cm và 3 chiếc dao lam đã qua sử dụng.

Ngày 24/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô ra quyết định trưng cầu xác định tang vật thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Lê Đức Th có phải là ma túy hay không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 17/KLMT-PC09 ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục đựng niêm phong trong bì thư ký hiệu N1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 1,7201 gam, là Heroine; Chất rắn màu trắng dạng bột đựng niêm phong trong bì thư ký hiệu N2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4944 gam, là Heroine; Viên nén hình tròn màu hồng và chất rắn màu hồng đựng niêm phong trong bì thư ký hiệu N3 gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,1384 gam, là Methamphetamine.

Ngày 02/02/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Lê Đức Th.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Lê Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đức Th từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 24/01/2021.

Về thu giữ vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô thu giữ: 03 (ba) bì thư bên trong có chứa chất ma túy có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Đắk Nông (PC 09) và đại diện công an huyện Krông Nô, trên bì thư có ký hiệu 17/PC09 và ghi mẫu hoàn trả N1, N2, N3 hoàn trả; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEI1 868887039205437, số IMEI2 868887039205429; 02 (hai) mảnh giấy hình vuông (là tờ vé số) có kích thước 4x4 cm; 03 (ba) dao lam đã qua sử dụng;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị trả lại cho bị cáo Lê Đức Th 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEI1 868887039205437, số IMEI2 868887039205429 do không sử dụng vào việc phạm tội.

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) bì thư bên trong có các chất ma túy, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Đắk Nông (PC 09) và đại diện công an huyện Krông Nô, trên bì thư có ký hiệu 17/PC09 và ghi mẫu hoàn trả N1, N2, N3 hoàn trả.
- 02 (hai) mảnh giấy hình vuông (là tờ vé số) có kích thước 4x4 cm;
- 03 (ba) dao lam đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu phù hợp với; Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận do bản thân là người nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng nên vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 24/01/2021 tại **Bon R'C, xã Năm N, huyện** Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô bắt quả tang Lê Đức Th đang tàng trữ 1,7201 gam ma túy loại Heroine trong người. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Đức Th phát hiện Th tàng trữ 0,4944gam ma túy loại Heroine; 0,1384 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy Lê Đức Th tàng trữ là 2,3529 gam. Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và trọng lượng ma túy tàng trữ, bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân

huyện Krông Nô truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

[3.1]. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Hêrôin và Methamphetamine) là vi phạm pháp luật và những tác hại của ma túy gây ra, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần áp dụng một hình phạt thích đáng, đủ nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức Th từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề là phù hợp, tuy nhiên do tình hình về tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Krông Nô diễn biến phức tạp, có xu hướng tăng, bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy bị truy tố theo điểm I khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khối lượng mỗi chất ma túy cũng để để truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nhằm đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung thì cần xử phạt bị cáo mức cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của bị cáo, HĐXX thấy

cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung với số tiền 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng tuy nhiên xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với người phụ nữ tên Hồng đã bán ma túy cho Lê Đức Th và người đàn ông nhờ Th mua ma túy do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tiếp tục điều tra xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau, nên cần chấp nhận.

- Trong vụ án này còn có đối tượng gọi điện thoại nhờ bị cáo Th mua ma túy hộ để sử dụng do chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng: 03 (ba) bì thư bên trong có chứa chất ma túy có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Đắk Nông (PC 09) và đại diện công an huyện Krông Nô, trên bì thư có ký hiệu 17/PC09 và ghi mẫu hoàn trả N1, N2, N3 hoàn trả; 02 (hai) mảnh giấy hình vuông (là tờ vé số) có kích thước 4x4 cm; 03 (ba) dao lam đã qua sử dụng. Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEI1 868887039205437, số IMEI2 868887039205429. Áp dụng điểm b, khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Lê Đức Th do không sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với chiếc xe mô tô bị cáo Th sử dụng để đi mua ma túy, chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị Th (mẹ của Th), khi bị cáo Th sử dụng bà Thoa không biết, hiện nay bà Thoa đã bán chiếc xe cho một người khác (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) nên không xử lý.

[9]. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đức Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;
Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Th 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 24/01/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) bì thư bên trong có chứa chất ma túy có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Đắk Nông (PC 09) và đại diện công an huyện Krông Nô, trên bì thư có ký hiệu 17/PC09 và ghi mẫu hoàn trả N1, N2, N3 hoàn trả; 02 (hai) mảnh giấy hình vuông (là tờ vé số) có kích thước 4x4 cm; 03 (ba) dao lam đã qua sử dụng.

-Trả 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Lê Đức Th do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

- (Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 23/4/2021 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đức Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THA.HS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THA.DS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

“

